

KẾ HOẠCH
Thực hiện truyền thông, vận động, giáo dục về dân số
trên địa bàn phường Lê Chân

Thực hiện Kế hoạch số 285/KH-SYT ngày 27/8/2026 của Sở Y tế về việc thực hiện truyền thông, vận động, giáo dục về dân số. Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch thực hiện truyền thông, vận động, giáo dục về dân số trên địa bàn phường với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác dân số. Quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về dân số, đó là “Dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc” để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số gắn với phát triển nhanh và bền vững đất nước.

- Thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về thực hiện công tác dân số. Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức và cá nhân; bảo đảm triển khai thống nhất, hiệu quả Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời phát huy vai trò của truyền thông chính sách trong tổ chức thi hành pháp luật và huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với công tác dân số.

2. Yêu cầu

- Chính xác, khoa học, kịp thời, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực.

- Bảo đảm sự thống nhất, tính đồng bộ về nội dung, thông điệp truyền thông tại cơ sở.

- Phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, đạo đức xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán, phát huy giá trị gia đình, gắn kết cộng đồng, xóa bỏ định kiến giới.

- Truyền thông phải lấy người dân làm trung tâm, hướng tới thay đổi hành vi, phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhóm đối tượng được truyền thông, vận động, giáo dục về dân số.

- Kết hợp giữa truyền thông truyền thống và hiện đại, đặc biệt là tận dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội; phù hợp với tình hình và thực

trạng dân số trong từng thời kỳ.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG, VẬN ĐỘNG, GIÁO DỤC VỀ DÂN SỐ

1. Đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số

- Quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng thông qua truyền thông, vận động, giáo dục: Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 20/9/2025 của Thành ủy Hải Phòng thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân số. Truyền thông, vận động, giáo dục về các nội dung Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và các chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về công tác dân số.

- Truyền thông chính sách đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về dân số trong quá trình xây dựng và hoàn thiện chính sách, nâng cao chất lượng chính sách, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và hiệu quả thi hành pháp luật sau khi văn bản được ban hành.

2. Các nội dung truyền thông, vận động, giáo dục chung

2.1. Vai trò của cá nhân, cặp vợ chồng trong việc sinh con để bảo đảm phát triển bền vững đất nước và hạnh phúc của người dân

- Tăng cường vận động mỗi cá nhân, cặp vợ chồng sinh đủ 02 con trước 35 tuổi; vận động nam, nữ thanh niên kết hôn và sinh con trước 30 tuổi.

- Tuyên truyền các quy định tại Điều 14 Luật Dân số năm 2025; Điều 2, Điều 3 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định về điều kiện, thủ tục hưởng chế độ nghỉ thai sản khi sinh con thứ hai.

- Tuyên truyền về lợi ích của việc sinh đủ 02 con đối với hạnh phúc gia đình, chăm sóc và nuôi dạy con, duy trì quy mô và cơ cấu dân số hợp lý, bảo đảm nguồn nhân lực và an sinh xã hội trong dài hạn.

- Truyền thông về hệ lụy của mức sinh thấp kéo dài như thiếu hụt lực lượng lao động, thu hẹp quy mô dân số, đẩy nhanh quá trình già hóa dân số và những tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Chú trọng truyền thông, tư vấn trực tiếp đối với các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh sản, thanh niên, người chuẩn bị kết hôn và các nhóm có nhu cầu được tư vấn về sức khỏe sinh sản.

2.2. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, gia đình, người sử dụng lao động; lợi ích của cộng đồng, xã hội và quốc gia trong thực hiện công tác dân số

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ của cá nhân, gia đình, người sử dụng lao động trong thực hiện công tác dân số.

- Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số; tích cực tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng thực hiện tốt công tác dân số.

- Vận động các cặp vợ chồng chủ động tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh; không lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; nuôi dạy con tốt; xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

- Tuyên truyền, vận động người dân chủ động chuẩn bị cho tuổi già, chăm sóc sức khỏe và tham gia các hoạt động xã hội phù hợp.

- Hướng dẫn người dân tiếp cận các nguồn thông tin chính thống về dân số; nâng cao kỹ năng nhận diện, phòng ngừa và không chia sẻ thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng trên không gian mạng.

2.3. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, hệ lụy của việc mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tuyên truyền các quy định tại Điều 15 Luật Dân số năm 2025 về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; các quy định xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi theo Nghị định số 90/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Tuyên truyền quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; các quy định về thông báo, tiết lộ giới tính thai nhi theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh đối với gia đình, cộng đồng, địa phương và sự phát triển bền vững của đất nước.

- Đẩy mạnh truyền thông về bình đẳng giới; nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Vận động cộng đồng dân cư đưa nội dung không trọng nam hơn nữ, không lựa chọn giới tính khi sinh vào các quy ước cộng đồng phù hợp với quy định.

2.4. Thích ứng với già hóa dân số, chuẩn bị cho tuổi già ngay từ khi còn trẻ

- Nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chăm sóc và nâng cao sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

- Tuyên truyền các biện pháp thích ứng với già hóa dân số; vận động người dân chủ động chuẩn bị cho tuổi già về sức khỏe, tinh thần, tài chính, môi trường sống và các điều kiện cần thiết khác.

- Hướng dẫn người cao tuổi duy trì, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và chức năng xã hội; tăng cường khả năng tự chăm sóc sức khỏe phù hợp với tình trạng và nhu cầu của từng người.

- Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng quan tâm, chăm sóc người cao tuổi; phòng, chống bạo lực, ngược đãi, lừa đảo và các hành vi xâm hại người cao tuổi.

- Khuyến khích người cao tuổi phát huy kinh nghiệm, tri thức, kỹ năng, tiếp tục tham gia các hoạt động xã hội, lao động phù hợp và đóng góp cho gia đình, cộng đồng.

- Lồng ghép nội dung chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

2.5. Khuyến khích người dân chủ động chăm sóc sức khỏe phù hợp với từng nhóm đối tượng; chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh; dự phòng vô sinh, điều trị vô sinh. Ứng dụng công nghệ số trong chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng dân số

- Truyền thông, vận động, giáo dục sâu rộng về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh, giúp nam, nữ thanh niên chủ động tầm soát các bệnh di truyền và truyền nhiễm nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình. Khuyến khích mọi gia đình thực hiện sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh theo danh mục bệnh bẩm sinh cần sàng lọc trước sinh và sơ sinh của Bộ Y tế.

- Tiếp tục truyền thông, vận động, giáo dục các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, hệ lụy của tảo hôn...Ưu tiên cung cấp kiến thức toàn diện về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục cho các nhóm đối tượng đặc thù như người chưa thành niên, thanh niên và công nhân tại các khu công nghiệp, góp phần dự phòng vô sinh, giảm mang thai ngoài ý muốn, giảm tình trạng phá

thai không an toàn và nâng cao chất lượng dân số.

2.6. Giáo dục dân số phù hợp trong từng cấp học

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường; bảo đảm trang bị cho thế hệ trẻ hệ thống kiến thức và kỹ năng đúng đắn, phù hợp. Đồng thời, lồng ghép phổ biến các quy định pháp luật về dân số, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, trẻ em và các lĩnh vực có liên quan phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo, góp phần hình thành ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên ngay từ trong nhà trường.

III. ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG, VẬN ĐỘNG, GIÁO DỤC

1. Đối tượng truyền thông, vận động, giáo dục về dân số

Các cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân có quyền được tiếp nhận thông tin, giáo dục, truyền thông về dân số và tham gia truyền thông, vận động, giáo dục về dân số.

2. Các nhóm đối tượng ưu tiên truyền thông, vận động, giáo dục về dân số

- Người chưa thành niên;
- Người trong độ tuổi sinh sản;
- Người cao tuổi;
- Người di cư, người khuyết tật, người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm;
- Người dân tộc thiểu số, đặc biệt là người dân tộc thiểu số rất ít người;
- Người sử dụng lao động.

IV. HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG, VẬN ĐỘNG, GIÁO DỤC VỀ DÂN SỐ

Các hình thức truyền thông, vận động, giáo dục về dân số bao gồm: Trực tiếp; gián tiếp và chiến dịch, sự kiện, triển lãm, cuộc thi về dân số (cuộc thi tìm hiểu, cuộc thi trên nền tảng số...) và hình thức khác (các mô hình truyền thông, giáo dục trong và ngoài nhà trường...). Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong truyền thông dân số; khuyến khích truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo và các phương thức truyền thông hiện đại đa phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận người dân.

Xây dựng, sản xuất và cung cấp định kỳ các tài liệu và sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển, bao gồm: tờ rơi, sách mỏng, tranh lật, pa nô, áp phích, bản tin chuyên đề, phóng sự..., nội dung truyền thông trên nền tảng số và mạng xã hội và các sản phẩm phù hợp khác.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo

quy định của Luật Ngân sách và các quy định pháp luật có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế và tình hình thực tế, tham mưu cho UBND phường xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông, vận động, giáo dục về dân số trên địa bàn; chỉ đạo các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Lồng ghép nội dung truyền thông, vận động, giáo dục về dân số vào các chương trình, kế hoạch, phong trào, hoạt động của địa phương; huy động sự tham gia, phối hợp liên ngành của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể và cộng đồng dân cư.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và theo chiến dịch với hình thức đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng; kết hợp truyền thông trực tiếp với hệ thống phát thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các nền tảng số.

- Bố trí, lồng ghép và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện; thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả triển khai theo quy định.

2. Trạm Y tế phường

- Là đơn vị đầu mối, chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng tác viên dân số tổ chức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, hộ gia đình và các nhóm đối tượng ưu tiên.

- Tổ chức tư vấn, cung cấp thông tin và hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số. Triển khai các chiến dịch, sự kiện, cuộc thi và các hoạt động truyền thông về dân số tại địa phương; lồng ghép truyền thông dân số với các hoạt động chăm sóc sức khỏe và phong trào tại cộng đồng.

- Chủ động lựa chọn nội dung, hình thức và thời điểm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, chú trọng người chưa thành niên, người trong độ tuổi sinh sản, người cao tuổi, người di cư, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số và các nhóm đối tượng có nguy cơ hoặc cần ưu tiên truyền thông. Các nhóm đối tượng ưu tiên này đã được xác định trong dự thảo Kế hoạch.

- Sử dụng hiệu quả các tài liệu, sản phẩm truyền thông được cấp; thực hiện truyền thông trên hệ thống phát thanh cơ sở, bảng tin, pa nô, áp phích, các buổi sinh hoạt cộng đồng và các nền tảng số, mạng xã hội phù hợp.

- Theo dõi, thống kê, đánh giá kết quả các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục về dân số; tổng hợp, báo cáo Trung tâm Y tế và Ủy ban nhân dân phường theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về dân số trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin của phường.

- Chủ động xây dựng, biên tập, phát các tin, bài, thông điệp truyền thông về dân số theo nội dung được cơ quan chuyên môn hướng dẫn và phê duyệt.

- Phối hợp tuyên truyền các sự kiện, chiến dịch, hoạt động hưởng ứng về dân số; tăng cường các hình thức truyền thông trực quan, dễ tiếp cận với người dân.

- Hỗ trợ đăng tải, chia sẻ các sản phẩm truyền thông trên các nền tảng số của phường; bảo đảm thông tin chính xác, phù hợp, không đăng tải hoặc chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về dân số trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin của phường.

- Chủ động xây dựng, biên tập, phát các tin, bài, thông điệp truyền thông về dân số theo nội dung được cơ quan chuyên môn hướng dẫn và phê duyệt.

- Phối hợp tuyên truyền các sự kiện, chiến dịch, hoạt động hưởng ứng về dân số; tăng cường các hình thức truyền thông trực quan, dễ tiếp cận với người dân.

- Hỗ trợ đăng tải, chia sẻ các sản phẩm truyền thông trên các nền tảng số của phường; bảo đảm thông tin chính xác, phù hợp, không đăng tải hoặc chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng.

5. Đề nghị Trung tâm Y tế Lê Chân

- Phối hợp với UBND phường và Trạm Y tế tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục về dân số phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Hướng dẫn, hỗ trợ Trạm Y tế về nội dung, phương pháp và kỹ năng truyền thông, vận động, giáo dục về dân số; cung cấp, phân phối và hướng dẫn sử dụng hiệu quả các tài liệu, sản phẩm truyền thông được cấp.

6. Các tổ dân phố

- Phối hợp với UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác dân số.

- Lồng ghép nội dung dân số trong các cuộc họp, sinh hoạt tổ dân phố, sinh hoạt cộng đồng và các phong trào tại địa bàn dân cư.

- Tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh sản thực hiện sinh đủ 02 con; chủ động chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tuyên truyền về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính thai nhi, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; quan tâm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Phối hợp cung cấp thông tin, phản ánh tình hình thực hiện công tác dân số tại tổ dân phố; tham gia thống kê, báo cáo theo hướng dẫn của UBND phường và Trạm Y tế.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện truyền thông, vận động, giáo dục về dân số trên địa bàn phường Lê Chân. Ủy ban nhân dân phường đề nghị các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- TT ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND phường;
- TT Y tế Lê Chân;
- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Trạm Y tế;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT; VHXH, NTT Nhung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh

